

BÁO CÁO KIỂM SOÁT NĂM 2015 CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không

- *Căn cứ luật kinh doanh bảo hiểm số 20/2000/QH10 được Quốc hội thông qua ngày 09/12/2000 và Luật kinh doanh bảo hiểm sửa đổi số 61/2010/QH12 thông qua ngày 24/11/2010;*

- *Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 28/06/2013; và*

- *Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không.*

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội về việc thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được giao năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016 như sau:

PHẦN I THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN ĐƯỢC GIAO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2015

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2015

Ban Kiểm soát (BKS) Công ty đều là các thành viên được bầu mới theo nghị quyết số 01/2015/NQ-ĐHĐCD ngày 24/11/2015 của ĐHĐCD.

BKS đã thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, cụ thể:

➤ Giám sát các hoạt động của Công ty và việc tuân thủ quy định của pháp luật, quy định của Điều lệ Công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty đối với Hội đồng Quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc (TGĐ), người quản lý khác trong quản lý và điều hành Công ty;

➤ Tham gia các cuộc họp do HĐQT Công ty mời họp. Phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT và TGĐ;

➤ Đánh giá cơ chế tổ chức, hoạt động quản trị, mạng lưới kinh doanh, hệ thống kiểm soát nội bộ, tình hình hoạt động kinh doanh hàng năm của Công ty;

➤ Xem xét ý kiến của các đoàn thanh kiểm tra, kiểm tra nội bộ, thẩm định báo cáo tài chính;

➤ Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập. Thảo luận với kiểm toán viên về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán. Xem xét Thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban điều hành Công ty;

➤ Thẩm định báo cáo tài chính của năm 2015; và

➤ Thực hiện các công việc khác quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty hoặc theo đề nghị của HĐQT.

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính 2015

2.1. Báo cáo tài chính năm 2015

Công ty đã áp dụng Thông tư số 232/2012/TT-BTC ngày 28/12/2012 của Bộ Tài chính có hiệu lực từ ngày 01/01/2014 áp dụng từ năm tài chính 2014 về chế độ kế toán áp dụng đối với doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ.

Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2015 và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Số sánh
A	TỔNG TÀI SẢN	1.040.653.040.162	981.787.844.034	94,3%
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	929.110.366.251	740.946.496.883	79,7%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	154.727.820.786	212.146.243.133	137,1%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	452.739.879.000	291.457.840.093	64,4%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	124.195.868.181	108.786.773.741	87,6%
4	Tài sản ngắn hạn khác	10.765.687.076	10.345.595.357	96,1%
5	Tài sản tái bảo hiểm	186.681.111.208	118.210.044.559	63,3%
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	111.542.673.911	240.841.347.151	215,9%
1	Các khoản phải thu dài hạn	7.204.745.590	7.179.875.928	99,7%
2	Tài sản cố định	5.683.449.997	5.088.927.353	89,5%
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	97.990.000.000	227.990.000.000	232,7%
4	Tài sản dài hạn khác	664.478.324	582.543.870	87,7%
B	NGUỒN VỐN	1.040.653.040.162	981.787.844.034	94,3%
I	NỢ PHẢI TRẢ	503.952.219.222	465.943.377.723	92,5%
1	Nợ ngắn hạn	499.005.380.600	463.717.296.947	92,9%
	- Dự phòng nghiệp vụ	326.692.741.717	285.341.755.201	87,3%
3	Nợ dài hạn	4.946.838.622	2.226.080.776	45,0%
II	VỐN CHỦ SỞ HỮU	536.700.820.940	515.844.466.311	96,1%
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	500.000.000.000	500.000.000.000	100,0%
2	Quỹ dự trữ bắt buộc	9.579.312.447	9.892.570.140	103,3%
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	27.121.508.493	5.951.896.171	21,9%
C	CÁC CHỈ TIÊU KẾT QUẢ KINH DOANH			
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	38.230.472.863	8.589.136.533	22,5%
2	Thuế TNDN phải nộp	8.289.447.387	2.323.982.669	28,0%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	29.941.025.476	6.265.153.864	20,9%

Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2015 của Công ty được lập tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định hiện hành của pháp luật về kế toán;

Một số chỉ tiêu đạt được so với Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐQT ngày 30/01/2015 về kế hoạch kinh doanh 2015 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2015	TH/KH %
1	Tổng doanh thu	382,00	403,58	94%
	Doanh thu bảo hiểm	333,52	350	95%
	Doanh thu tài chính	48,48	53,41	87%
2	Bồi thường thuộc trách nhiệm VNI	66,88	61,2	109%
3	Dự phòng phí tăng/(giảm)	17,3	7,6	276%
4	Lợi nhuận sau thuế	6,2	20,8	29%

Trong đó:

➤ Doanh thu bảo hiểm phi hàng không đạt mức 213,59 tỷ, hoàn thành 106% kế hoạch, tăng trưởng 24% so với thực hiện năm 2014 (cao hơn mức tăng trưởng của thị trường 15%). Doanh thu BH hàng không đạt 100,65 tỷ đồng bằng 86% so với kế hoạch. Doanh thu nhận TBH đạt 19,49 tỷ đồng bằng 65% kế hoạch đề ra;

➤ Trong năm, VNI đã trích lập thêm 17,3 tỷ Dự phòng phí và 1,82 tỷ Dự phòng dao động lớn; và

➤ Lợi nhuận trước thuế đạt 8,58 tỷ đồng tương đương 33% kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế đạt 6,26 tỷ đồng tương đương 31% kế hoạch.

➤ Một số chi nhánh đã hoàn thành kế hoạch như Chi nhánh Nam Hồng Hà, Chi nhánh Hà Nội, song vẫn còn một số chi nhánh chưa hoàn thành kế hoạch như Chi nhánh Hồ Chí Minh, Chi nhánh Tây Nguyên.

2.2. Công tác quản lý Tài chính - Kế toán

Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý Tài chính – Kế toán, kiểm soát được định mức chi phí kinh doanh các chi nhánh không vượt chi.

Năm 2015 tiếp tục tập trung chấn chỉnh để đảm bảo giảm thiểu rủi ro cho hệ thống trong công tác chi hoa hồng đại lý, giao dịch tiếp khách, quản lý công nợ:

➤ Ban hành lại quy định về quản lý công nợ số 88/QĐ-BHHK ngày 05/06/2015 cho phù hợp với Thông tư số 194/2014/TT-BTC ngày 17/12/2014 và tình hình thực tiễn tại VNI; và

➤ Ban hành quy định mới về sử dụng hóa đơn ấn chỉ số 60/2015/QĐ-BHHK ngày 17/03/2015.

Tuy nhiên vẫn còn nhiều quy định, quy trình ban hành từ năm mới thành lập đã lạc hậu không còn phù hợp như Quyết định số 214/QĐ-BHHK-HĐQT ngày 04/12/2008 quy định định mức các khoản chi tiêu, Quyết định số 223/2011/QĐ-BHHK-HĐQT ngày 16/09/2011 về quy định luân chuyển chứng từ... không còn phù hợp với Thông tư số 232/2012/TT-BTC ngày 28/12/2012 (thay đổi chế độ kế toán doanh nghiệp bảo hiểm).

Quản lý vốn bằng tiền chưa chặt chẽ: Tại nhiều thời điểm số dư tiền mặt vượt định mức tồn quỹ Công ty quy định (Chi nhánh Nam Hồng Hà), số dư ngân hàng tại Trụ sở chính nhiều thời điểm còn quá cao, gây lãng phí.

2.3. Hoạt động Đầu tư

Lợi nhuận hoạt động đầu tư tài chính chỉ đạt 30,97 tỷ đồng, hoàn thành 69% kế hoạch. Do kinh doanh cổ phiếu không thuận lợi, đầu tư cổ phiếu lỗ khoảng 5 tỷ đồng; lãi từ hoạt động đầu tư tiền gửi khoảng 42,39 tỷ đồng.

Ban Kiểm soát nhận thấy rằng, lãi suất đầu tư tiền gửi của Công ty năm 2015 tại một số ngân hàng tương đối thấp so với mức trung bình của thị trường. Mặc dù Công ty đã triển khai

thực hiện hỗ trợ chi nhánh khai thác bảo hiểm qua kênh Ngân hàng nhưng cần phải cân nhắc hiệu quả khai thác với hiệu quả đầu tư tiền gửi; đồng thời, nâng cao kỹ năng đàm phán ký kết hợp đồng, đảm bảo mức lãi suất chung trên thị trường và hỗ trợ kịp thời các đơn vị khai thác qua kênh này.

Ngoài ra, số dư tiền gửi ngân hàng tại một số giai đoạn tương đối cao là do bỏ lỡ một số cơ hội đầu tư, Công ty có thể sẽ được hưởng một khoản lãi suất nếu chuyển đổi các khoản tiền này thành tiền gửi có kỳ hạn.

Cần phối hợp chặt chẽ hơn trong phương án đầu tư và sử dụng vốn bằng tiền giữa Hội đồng Quản trị và Ban TGĐ để tận dụng tối đa tiền lãi ngân hàng, tránh lãng phí, tăng lợi nhuận đầu tư.

Phải thu trái phiếu Công ty Cổ phần Sông Đà Thăng Long (STL) tại ngày 31/12/2015 là 46,6 tỷ đồng (gốc 30,2 tỷ; lãi 16,4 tỷ). Khoản đầu tư này Công ty phải trích lập dự phòng 33,2 tỷ đồng (tài sản đảm bảo dự kiến thu hồi 14,38 tỷ đồng). Tổng số tiền đã trích lập đến 31/12/2015 là 33,2 tỷ đồng.

Về phương án xử lý tài sản đảm bảo lô trái phiếu này vẫn chưa được thực hiện trong năm 2015 theo Nghị quyết số 20/2015/NQ-HĐQT ngày 07/10/2015 và sẽ tiếp tục thực hiện trong năm 2016.

2.4. Công tác quản lý nghiệp vụ, giải quyết bồi thường

Chi phí bồi thường: Chi phí bồi thường thuộc trách nhiệm VNI năm 2015 tăng 6,5% so với năm 2014 (Năm 2014: 62,8 tỷ; năm 2015: 66,88 tỷ), tăng 9% so với kế hoạch (kế hoạch chi bồi thường năm 2015: 61,25 tỷ).

Tỷ lệ bồi thường vật chất xe cơ giới, tỷ lệ bồi thường TNDS, người ngồi trên xe của VNI đã giảm so với năm 2014 và năm 2013:

Tỷ lệ bồi thường bảo hiểm vật chất xe ô tô năm 2015: 58%; năm 2014: 77%; năm 2013: 70%). Tỷ lệ bồi thường bảo hiểm TNDS, người ngồi trên xe năm 2015: 21%; năm 2014: 31%; năm 2013: 32%.

Tuy nhiên, tỷ lệ bồi thường nghiệp vụ bảo hiểm tàu thuyền và tỷ lệ bảo hiểm tài sản lại tăng cao so với năm 2014 và 2013: tỷ lệ bồi thường nghiệp vụ tàu thuyền năm 2015 là 112%, năm 2014: 40%, năm 2013: 5%; tỷ lệ bồi thường bảo hiểm tài sản năm 2015 là 48%; năm 2014: 18%, năm 2013: 16%.

Qua quá trình kiểm tra thực tế, BKS nhận thấy quá trình cấp đơn và giải quyết bồi thường còn chưa chặt chẽ, còn xảy ra sai sót, BKS đã có ý kiến bằng văn bản với Công ty để chấn chỉnh xử lý.

2.5. Công tác quản lý mạng lưới, tổ chức, nhân sự

Về mạng lưới hoạt động: Công ty đã thực hiện định hướng của HĐQT về phát triển mạng lưới, thành lập mới 10 chi nhánh (Bến Thành, Tân Bình, Đông Đô, Bình Định, Đông Nam Bộ, Quảng Bình, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Vĩnh Phúc, Bắc Giang).

Đến ngày 31/12/2015 đã hoàn thiện các tục pháp lý, chi nhánh Quảng Ninh có đầy đủ tư cách pháp nhân để hoạt động.

Quý I/2016 thành lập Chi nhánh Đông Đô và đang làm thủ tục thành lập Chi nhánh Thanh Hóa, Vĩnh Phúc, Bình Định, Bắc Giang, Đông Nam Bộ và Quảng Bình.

Về chính sách đối với người lao động: Công ty tuân thủ đúng Pháp luật và các quy định của Nhà nước về chính sách đối với người lao động. Mặc dù trong điều kiện kinh doanh khó khăn nhưng Công ty vẫn tăng cường chế độ khác ngoài lương (như thường, phúc lợi...) để động viên, quan tâm đến người lao động.

Theo báo cáo của Ban TGĐ, mức lương chưa thu hút được lao động, nhưng thu nhập của cán bộ công nhân viên (CBCNV) không thấp hơn mặt bằng lương trên thị trường bảo hiểm. Công ty cần có chính sách chi trả lương, thưởng cho phù hợp với thực tiễn nhằm thu hút được lao động có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tốt về VNI.

2.6. Công tác quản lý ISO

Rà soát các văn bản nội bộ hiện hành trong năm 2015, hầu hết ban hành từ những năm mới thành lập (không tài chính, tổ chức có một vài văn bản mới, nhất là các Ban nghiệp vụ các quy tắc bảo hiểm ban hành từ 2008 quá lạc hậu và không còn phù hợp với chế độ Nhà nước quy định và định hướng phát triển của Công ty)

Quý I/2016, Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo các ban trụ sở chính sửa đổi các văn bản nhưng chưa quyết liệt để hoàn thành theo tiến độ đề ra.

2.7. Hoạt động thanh kiểm tra

➤ Trong năm 2015 Cục thuế Thành phố Hà Nội đã tiến hành kiểm tra, quyết toán thuế năm 2014 tại Công ty;

➤ Công ty cũng đã làm việc với Cục thuế Thành phố Hà Nội, làm việc với PC46 Công an Thành phố Hà Nội về việc sử dụng hóa đơn của Công ty TNHH Pizza Việt Nam giai đoạn từ năm 2010 đến tháng 03/2015;

➤ Tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế và đối với Nhà nước: Công ty thực hiện tốt các nghĩa vụ thuế với nhà nước. Không có kiện tụng, tranh chấp lớn đáng kể ngoài tầm kiểm soát của Công ty trong quan hệ với khách hàng; và

➤ Năm 2015, BKS không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại, khiếu kiện nào của các cổ đông Công ty.

2.8. Thay đổi cổ đông lớn, thay đổi thành viên HĐQT và BKS

➤ Cổ đông VNA thoái toàn bộ phần vốn góp thông qua đấu giá, tương đương 20% vốn Điều lệ;

➤ Cổ đông Geleximco chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp, tương đương 11,22% vốn Điều lệ;

➤ Cổ đông Công đoàn VNA thoái vốn góp tại VNI tương đương 16,41% vốn điều lệ/ tỷ lệ sở hữu 18%;

➤ Công ty Cổ phần HUM, Cty TNHH Dịch vụ Thương mại Hà Nội, Công ty Cổ phần Hóa chất công nghiệp Tân Long và Ông Nguyễn Ngọc Lâm trở thành cổ đông lớn của VNI, mỗi cổ đông sở hữu 9% vốn Điều lệ;

➤ Công ty Cổ phần Nam Việt là cổ đông sáng lập sở hữu 8% vốn Điều lệ; và

➤ Nghị quyết ĐHĐCD số 01/2015/NQ-HĐCD ngày 24/11/2015:

- Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Trần Thanh Hiền, ông Phạm Việt Minh, ông Nguyễn Văn Thịnh, ông Đào Mạnh Kháng và chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với bà Nguyễn Thị Kim Thoa, bà Nguyễn Thị Thiên Kim, bà Hoàng Thị Thanh Hải; và
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với bà Lê Thị Hà Thanh, ông Nguyễn Văn Hòa; thành viên Ban kiểm soát đối với bà Nguyễn Thị Thái Hằng, bà Nguyễn Thị Thu Huyền, bà Nguyễn Thị Lan Hương.

3. Kết quả giám sát đối với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc

3.1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2015, HĐQT đã tổ chức 06 cuộc họp và 30 lần xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để ban hành 37 Nghị quyết để thông qua các vấn đề quan trọng như sau:

- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016;
- Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên, kiện toàn nhân sự HĐQT, BKS sau khi các cổ đông lớn thoái vốn;
- Định hướng phát triển, mở rộng mạng lưới giai đoạn 2016-2020;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền;
- Thành lập Chi nhánh Quảng Ninh; và
- Thông qua việc bồi thường tồn thắt đối với các nghiệp vụ thuộc thẩm quyền.

Qua công tác kiểm tra, giám sát năm 2015, BKS đánh giá hoạt động HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

3.2. Hoạt động Ban Tổng giám đốc

Năm 2015, Ban TGĐ đã thực hiện điều hành Công ty theo nghị quyết HĐQT. Tuy nhiên chưa thực hiện một số nghị quyết của HĐQT như sau :

- Nghị quyết số 19/2015/NQ-HĐQT ngày 07/10/2015 về phương án thu đòi người thứ 3 Công ty Hữu Phước – Tây Ninh. Tiến độ thu đòi như sau:
 - Đến ngày 29/3/2016 Công ty đã thu hồi được Công ty TNHH Nghĩa Hải là 1,22 tỷ đồng (chậm hơn so với thời hạn trong NQ trước 31/12/2015); và
 - Chưa đòi được Công ty Phú Sơn.
- Nghị quyết số 21/2015/NQ/HĐQT ngày 07/10/2015 về phương án thu đòi Công ty TNHH Đại Tân liên quan vụ bồi thường cảng Nam Hải – Đình Vũ với tổng số tiền là 1,6 tỷ đồng trả dần theo tiến độ đã ký trong biên bản hòa giải tại Tòa án Thành phố Hải Phòng. Tuy nhiên, đến nay Công ty này vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính theo thỏa thuận; và
- Nghị quyết số 20/2015/NQ/HĐQT ngày 07/10/2015 về phương án xử lý tài sản đảm bảo lô trái phiếu STL vẫn chưa được thực hiện trong năm 2015 và đang tiếp tục thực hiện trong năm 2016.

PHẦN II
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRONG NĂM 2016

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của VNI, tính trung thực, mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của VNI.
 - Giám sát Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; và
 - Kiến nghị cho Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông, Ban Tổng giám đốc các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của VNI.
2. Ban hành các quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, các quy định về cách thức hoạt động của BKS.
3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực, mức độ cẩn trọng trong công tác kê toán, thống kê và lập BCTC
 - Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp, trung thực của các báo cáo tình hình kinh doanh năm 2016, báo cáo tài chính năm 2015 và báo cáo tài chính 6 tháng cuối năm 2015, báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2016;
 - Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị;
 - Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý Công ty theo quy định tại khoản 1, điều 36 Điều lệ VNI; và
 - Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm các rủi ro phát sinh, xem xét các báo cáo của Công ty về hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi HĐQT phê duyệt, ban hành.
4. Xem xét kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của các Ban tham mưu, nghiệp vụ
5. Tham gia các lớp đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, tham dự các Hội nghị, hội thảo chuyên ngành có liên quan đến công tác kiểm tra, kiểm soát
6. Họp BKS định kỳ hàng quý (trực tiếp hoặc theo phương thức lấy ý kiến bằng văn bản) để sơ kết công tác quý và đề ra công tác của quý tiếp theo.
7. Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, bất thường sổ sách, các chứng từ, tài liệu, các công việc quản lý điều hành của Công ty xét thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 12 của Điều lệ sửa đổi lần 2 của VNI trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu.
8. Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS được quy định tại Điều lệ của VNI, của pháp luật và theo đề nghị của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông.

PHẦN III MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát kiến nghị với Công ty như sau:

Thứ Nhất, về thực hiện kế hoạch doanh thu.

Công ty cần có những giải pháp đầy mạnh doanh thu hoàn thành kế hoạch được giao nhưng vẫn phải đảm bảo lợi nhuận, không bị lỗ kinh doanh bảo hiểm, không vi phạm Thông tư số 195/2014/TT-BTC ngày 17/12/2014 về xếp loại doanh nghiệp bảo hiểm khi hoạt động kinh doanh bảo hiểm bị lỗ 2 năm liên tiếp .

Thứ Hai, về tăng cường công tác quản lý nghiệp vụ, giải quyết bồi thường:

Tăng cường tuyển dụng, đào tạo và củng cố kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ, công tác quản lý đối với Ban nghiệp vụ nhằm hỗ trợ tốt hơn cho các Chi nhánh.

Ban hành cơ chế hoạt động của Hội đồng bồi thường để đi vào hoạt động có hiệu quả. Ban hành cơ chế thường phạt rõ ràng, quy trách nhiệm cá nhân (nếu có) khi thực hiện ký kết hợp đồng bảo hiểm và giải quyết bồi thường không đúng quy định.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy trình Khai thác - Giám định - Bồi thường trên toàn hệ thống để phòng ngừa việc trực lợi bảo hiểm, thực hiện các giải pháp để kiềm soát và hạ tỷ lệ bồi thường, đảm bảo có lãi nghiệp vụ.

Thu hồi thanh lý tài sản qua bồi thường phải đúng quy trình, đảm bảo đúng giá trị thực tế thu hồi giảm chi phí, tăng lợi nhuận.

Thứ Ba, về hoạt động đầu tư.

Khi chủ trương tăng vốn được thông qua, áp lực cổ tức càng cao, Công ty cần tăng cường khai thác phương án đầu tư có hiệu quả, các cơ chế kiểm soát về hoạt động đầu tư chứng khoán và tranh thủ các khoản đầu tư tiền gửi để hưởng lãi suất kỳ hạn đảm bảo lãi suất cao nhất mà vẫn hỗ trợ các đơn vị khai thác kinh doanh bảo hiểm.

Thứ Tư, về tổ chức nhân sự.

Sắp xếp bộ máy quản lý gọn nhẹ, Tiếp tục kiện toàn lại một số chức danh chủ chốt tại Trụ sở chính: Tuyên dụng, bổ nhiệm một số chức danh còn thiếu như Trưởng Ban KHĐT & PTKD, Trưởng Ban Nghiệp vụ 2, Trưởng Ban Pháp chế & Kiểm soát nội bộ

Thứ Năm, Công ty khẩn trương sửa đổi và ban hành lại các quy trình, quy định theo đúng tiến độ đã đề ra nhằm đảm bảo hướng dẫn kịp thời, phù hợp các chế độ Nhà nước quy định.

Thứ Sáu, đề nghị TGĐ chỉ đạo các bộ phận liên quan nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết HĐQT đã ban hành; nghiêm túc thực hiện các kiến nghị của Đoàn thanh tra, kiểm tra, các khuyến cáo, kiến nghị của BKS, Kiểm toán độc lập nêu trong Thư quản lý và nêu tại các Báo cáo của BKS.

Định kỳ hàng tháng, Ban TGĐ báo cáo HĐQT và BKS bằng văn bản tình hình thực hiện nội dung các nghị quyết HĐQT đã ban hành .

Trên đây là báo cáo về hoạt động của BKS trong năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ công tác của BKS trong năm 2016. Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông thường niên 2016 của Công ty bảo hiểm hàng không.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- HĐQT, BKS; TGĐ;
- Lưu BKS, VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN


Nguyễn Thị Thành Hàng